

## Nhóm câu hỏi 4 điểm

### Câu 1:

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh. Phân tích nội dung 2 và 3?	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Nêu nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên cơ sở lập trường duy vật biện chứng, Hồ Chí Minh đã sớm đánh giá đúng đắn bản chất quy luật của chiến tranh, tác động của chiến tranh đến đời sống xã hội</li> <li>- Người đã xác định rõ tính chất xã hội của chiến tranh, phân tích tính chất chính trị - xã hội của chiến tranh xâm lược thuộc địa, chiến tranh ăn cướp của CNĐQ, chỉ ra tính chất chính nghĩa của chiến tranh giải phóng dân tộc</li> <li>- Hồ Chí Minh khẳng định: Ngày nay chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta là CTND dưới sự lãnh đạo của Đảng</li> </ul>	1,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 2: Phân tích nội dung 2 và 3</b></p> <p><b>* Nội dung 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ mục đích chính trị của chiến tranh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định rõ tính chất XH của chiến tranh, chiến tranh xâm lược là phi nghĩa, chiến tranh chống xâm lược là chính nghĩa (<i>Ta là chính, địch là tà...</i>). Từ đó xác định thái độ của chúng ta là ủng hộ chiến tranh chính nghĩa, phản đối chiến tranh phi nghĩa</li> <li>- Kế thừa và phát triển tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lênin về bạo lực cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng một cách sáng tạo quan điểm đó vào thực tiễn của cách mạng Việt Nam và Người khẳng định: <i>“Chế độ thực dân, tự bản thân nó đã là một hành động bạo lực. Độc lập, tự do không thể cầu xin mà có được mà phải dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng để giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền”</i></li> <li>- Bạo lực cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh là được tạo thành bởi sức mạnh của toàn dân, bằng cả lực lượng chính trị và LLVT</li> <li>- Được kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang</li> </ul> <p><b>* Nội dung 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: cách mạng là sự nghiệp của quần chúng và Bác luôn coi con người là nhân tố quyết định đối với thắng lợi trong chiến tranh. Chính vì vậy, Người chủ trương phải dựa vào dân, coi dân là gốc, là cội nguồn của sức mạnh để <i>“xây lâu thắng lợi”</i>. Bác còn nhấn mạnh: <i>“vũ khí cần nhưng quan trọng hơn là người cầm vũ khí”</i></li> <li>- CTND dưới sự lãnh đạo của Đảng là cuộc chiến tranh toàn dân, phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Tư tưởng của Người thể hiện rõ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp (19/12/1946) có đoạn viết: <i>“...Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không phân biệt tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc...”</i></li> <li>+ Đề đánh thắng giặc Mỹ xâm lược Người khẳng định: <i>“Ba mươi một triệu đồng bào ta ở cả hai miền, bất kỳ già, trẻ, gái trai, phải là ba mươi một triệu chiến sĩ anh dũng diệt Mỹ cứu nước, quyết giành thắng lợi cuối cùng”</i></li> </ul> </li> <li>- Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đánh giặc phải bằng sức mạnh của toàn dân, trong đó phải có LLVT nhân dân làm nòng cốt</li> <li>- Kháng chiến toàn dân phải đi đôi với kháng chiến toàn diện, phát huy sức mạnh của toàn dân, đánh địch trên tất cả các mặt trận: Quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao...</li> <li>Tóm lại: Trong quá trình lãnh đạo kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn lấy tư tưởng chiến lược tiến công, giành thế chủ động, đánh địch bằng sức mạnh tổng hợp của nhiều lực lượng, hình thức và qui mô tác chiến. Tư tưởng quân sự của Người là sự kết hợp nhuần nhuyễn các yếu tố: Thiên thời, địa lợi, nhân hoà, để giành thắng lợi từ cục bộ đến toàn bộ để chiến tranh kết thúc càng sớm càng tốt</li> </ul>	3,0 điểm

### Câu 2:

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội. Phân tích nội dung 4 và 5?	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Nêu nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khẳng định sự ra đời của quân đội là một tất yếu, là vấn đề có tính quy luật trong cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt Nam</li> <li>- QĐND Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân</li> <li>- Khẳng định, quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu</li> <li>- Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp đối với quân đội là một nguyên tắc xây dựng quân đội</li> </ul>	1,0 điểm

kiểu mới, quân đội của giai cấp vô sản - Nhiệm vụ và chức năng chủ yếu của quân đội	
<p><b>Đáp án ý 2: Phân tích nội dung 4 và 5?</b></p> <p><b>* Nội dung 4:</b> Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp đối với quân đội là một nguyên tắc xây dựng quân đội kiểu mới, quân đội của giai cấp vô sản</p> <p>- Dựa trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin về xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp vô sản. Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc xây dựng quân đội, vì đây là lực lượng nòng cốt trong quá trình đấu tranh cách mạng</p> <p>- Đảng Cộng sản Việt Nam - Người tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện quân đội là nhân tố quyết định tới sự hình thành và phát triển của quân đội ta</p> <p>- Vì vậy, hoạt động của quân đội theo cơ chế: Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp đối với quân đội được cụ thể hoá bằng việc thực hiện chế độ CTĐ-CTCT trong quá trình xây dựng, huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị</p> <p>- Có thể nói, nếu không có một Đảng Cộng sản chân chính, không có một giai cấp công nhân Việt Nam cách mạng, kiên định lập trường XHCN thì QĐND Việt Nam không thể giữ vững được bản chất giai cấp công nhân, mục tiêu lý tưởng của mình</p> <p>- Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã chỉ rõ: <i>“Quân đội ta có sức mạnh vô địch vì nó là một QĐND do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục”</i></p> <p><b>* Nội dung 5:</b> Nhiệm vụ và chức năng chủ yếu của quân đội</p> <p>- Nhiệm vụ: Từ khi thành lập quân đội ta luôn sẵn sàng chiến đấu vì mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, đó là: Giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp; độc lập dân tộc gắn với CNXH</p> <p>- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: <i>“Hiện nay quân đội ta có hai nhiệm vụ chính. Một là, xây dựng một đội quân ngày càng hùng mạnh và SSCĐ. Hai là, thiết thực tham gia lao động sản xuất góp phần xây dựng CNXH”</i></p> <p>- Chính vì vậy Đảng ta xác định, nhiệm vụ của quân đội hiện nay là phải luôn luôn SSCĐ và chiến đấu thắng lợi bảo vệ Tổ quốc XHCN. Ngoài ra, quân đội còn phải tham gia vào nhiệm vụ xây dựng đất nước, làm ra của cải vật chất và tiến hành công tác huấn luyện. Đây là vấn đề có sự khác biệt về chất so với quân đội của giai cấp bóc lột</p> <p>- Chức năng (có 3 chức năng): Quân đội ta là một đội quân chiến đấu, đội quân sản xuất và là đội quân công tác. Ba chức năng đó đã phản ánh cả mặt đối nội và đối ngoại của quân đội</p> <p>+ <i>Là đội quân chiến đấu:</i> Quân đội luôn sẵn sàng chiến đấu chống quân xâm lược, bảo vệ Tổ quốc XHCN; góp phần bảo vệ trật tự an toàn xã hội; tham gia vào cuộc tiến công địch trên mặt trận lý luận, chính trị-tư tưởng, văn hoá</p> <p>+ <i>Là đội quân sản xuất:</i> Quân đội tích cực tăng gia cải thiện đời sống, góp phần xây dựng, phát triển kinh tế đất nước. Hiện nay quân đội là lực lượng nòng cốt và xung kích trong xây dựng kinh tế - quốc phòng ở các địa bàn chiến lược như biên giới, hải đảo vùng sâu, vùng xa...</p> <p>+ <i>Là đội quân công tác:</i> Quân đội tham gia vận động quần chúng nhân dân xây dựng cơ sở chính trị - xã hội vững mạnh, góp phần tăng cường đoàn kết giữa Đảng với nhân dân, giữa quân với dân. giúp đỡ nhân dân phòng chống thiên tai, những khó khăn trong sản xuất và đời sống; tuyên truyền và vận động quần chúng nhân dân chấp hành đúng chủ chương, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước</p> <p>- Trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay, quân đội giữ vị trí, vai trò hết sức quan trọng. Vì quân đội là một đội quân cách mạng, là lực lượng chính trị, thực sự là công cụ bạo lực sắc bén để bảo vệ Đảng, nhà nước, chế độ và nhân dân. Để thực hiện tốt vai trò đó, quân đội cần phải có sự đổi mới cả về nhận thức và hoạt động thực tiễn, sẵn sàng đánh bại kẻ thù xâm lược khi tình huống chiến tranh xảy ra</p>	3,0 điểm

**Câu 3:**

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội. Phân tích nội dung 1 và 2?	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Nêu tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội</b></p> <p>- Khẳng định sự ra đời của quân đội là một tất yếu, là vấn đề có tính quy luật trong cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt Nam</p> <p>- QĐND Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân</p> <p>- Khẳng định, quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu</p> <p>- Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp đối với quân đội là một nguyên tắc xây dựng quân đội kiểu mới, quân đội của giai cấp vô sản</p> <p>- Nhiệm vụ và chức năng chủ yếu của quân đội</p>	1,0 điểm

<p><b>Đáp án ý 2: Phân tích nội dung 1 và 2?</b></p> <p><b>* Nội dung 1:</b> Khẳng định sự ra đời của quân đội là một tất yếu, là một vấn đề có tính quy luật trong cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt nam</p> <p>Kế thừa, phát triển sáng tạo lý luận Chủ nghĩa Mác-Lênin về xây dựng QĐ kiểu mới, với truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổ chức, xây dựng QĐND Việt nam, QĐ kiểu mới của nhà nước Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ mối quan hệ biện chứng giữa sự ra đời của quân đội với sự nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc. Người viết: “<i>Dân tộc Việt Nam nhất định phải được giải phóng. Muốn đánh chúng phải có lực lượng quân sự, phải có tổ chức</i>”</li> <li>- Xuất phát từ tư tưởng như vậy nên dưới sự chỉ đạo của Bác Hồ, ngày 22-12-1944, đội Việt nam tuyên truyền giải phóng quân- tiền thân của quân đội ta hiện nay đã được thành lập. Sự ra đời của quân đội xuất phát từ chính yêu cầu của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp ở nước ta</li> <li>+ Thực tiễn lịch sử cho thấy, kẻ thù sử dụng bạo lực phản cách mạng để áp bức, nô dịch dân tộc ta. Do vậy chúng ta cần phải dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp</li> <li>+ Để thực hiện được mục tiêu của cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã tổ chức ra LLVT cách mạng. Đây là lực lượng nòng cốt cho cuộc đấu tranh giai cấp, dân tộc</li> <li>+ Quân đội ta là LLVT cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động, đấu tranh với kẻ thù giai cấp, kẻ thù dân tộc</li> <li>- QĐNDVN sinh ra từ các phong trào cách mạng của quần chúng, được nhân dân nuôi dưỡng, đùm bọc, che chở và giúp đỡ. Được Bác Hồ và ĐCSVN tổ chức, giáo dục và rèn luyện, vì vậy quân đội luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó</li> </ul> <p><b>* Nội dung 2:</b> QĐNDVN mang bản chất giai cấp công nhân</p> <p>Với cương vị là người tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện quân đội ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên coi trọng bản chất giai cấp công nhân cho quân đội</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chất giai cấp công nhân của QĐ liên hệ mật thiết với tính nhân dân trong tiến hành CTND chống thực dân, đế quốc xâm lược</li> <li>- Trong xây dựng bản chất giai cấp công nhân cho quân đội, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến giáo dục, nuôi dưỡng các phẩm chất cách mạng, bản lĩnh chính trị, coi đó là cơ sở, nền tảng để xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện</li> <li>- Khi quân đội tròn 20 tuổi (22/12/1964), Người lại khẳng định bản chất giai cấp của quân đội là công cụ bạo lực vũ trang của giai cấp, nhà nước, Người viết: “<i>Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì CNXH. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng</i>”</li> <li>- QĐND được Đảng, Bác Hồ trực tiếp tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện, được nhân dân hết lòng yêu thương, đùm bọc, đồng thời được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của một dân tộc có hàng ngàn năm văn hiến và lịch sử đấu tranh dựng nước gắn liền với giữ nước oanh liệt</li> <li>- Do đó, từ khi được thành lập đến nay quân đội luôn mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, đồng thời có tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc. Đây chính là biểu hiện đặc sắc bản chất cách mạng của quân đội ta</li> </ul>	3,0 điểm
---	----------

**Câu 4:**

<p><b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu khái niệm về quốc phòng toàn dân. Phân tích đặc trưng của nền QPTD – ANND?</p>	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Khái niệm về quốc phòng toàn dân</b></p> <p>Quốc phòng toàn dân là nền quốc phòng mang tính chất “ Vì dân, do dân, của dân”, phát triển theo hướng toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự lực tự cường và ngày càng hiện đại, kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế với quốc phòng và an ninh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, do nhân dân làm chủ, nhằm giữ vững hoà bình, ổn định của đất nước, sẵn sàng đánh bại mọi hành động xâm lược và bạo loạn lật đổ của các thế lực đế quốc, phản động; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN</p>	1,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 2: Phân tích đặc trưng của nền QPTD-ANND</b></p> <p><b>* Tự vệ chính đáng là mục đích duy nhất của nền QP-AN</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng ta xây dựng nền QP -AN ngày càng vững mạnh để tự vệ, chống lại thù trong, giặc ngoài nhằm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế độ XHCN và cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân</li> <li>- Đặc trưng đó thể hiện sự khác nhau về bản chất trong xây dựng nền QP-AN của những quốc gia độc lập, có chủ quyền, đi theo con đường XHCN với các quốc gia khác</li> </ul>	3,0 điểm

<p><b>* Đó là nền QP-AN của dân và vì dân do toàn thể nhân dân tiến hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc trưng này đã thể hiện truyền thống, kinh nghiệm của dân tộc ta trong lịch sử dựng nước và giữ nước.</li> <li>- Đặc trưng này còn thể hiện đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước về QP – AN phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng, khả năng của nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng và BVTQ Việt Nam XHCN</li> <li>- Thực hiện tốt đặc trưng này sẽ cho phép ta huy động sức người, sức của trong các lĩnh vực của đời sống XH nhằm tăng cường tiềm lực QP-AN, tạo môi trường hòa bình cho phát triển KT đất nước</li> </ul> <p>Đảng khẳng định: “<i>Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; Xây dựng nền QP - AN vững mạnh là cơ sở bảo đảm để nhân dân ta được sống trong độc lập tự do, hoà bình, xây dựng và phát triển đất nước</i>”</p> <p><b>* Nền QP-AN có sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo thành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sức mạnh của QP-AN được tạo lập bởi rất nhiều yếu tố như: Chính trị, tư tưởng, kinh tế, VH-XH, KH-CN, quân sự, an ninh, ngoại giao... cả ở trong và ngoài nước, của dân tộc và của thời đại</li> <li>- Trong đó, yếu tố bên trong bao giờ cũng giữ vai trò quyết định</li> <li>- Vì vậy các cấp, các ngành từ TW đến cơ sở, mỗi tổ chức và từng cá nhân phải ý thức đầy đủ nghĩa vụ trách nhiệm của mình để góp phần xây dựng, củng cố sức mạnh về QP-AN</li> </ul> <p><b>* Nền QP-AN được xây dựng một cách toàn diện và từng bước hiện đại</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sức mạnh QP-AN chỉ được thể hiện một phần ở lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ quân sự còn phần to lớn khác nằm trong đời sống xã hội ở dạng tiềm năng. Khi cần có thể nhanh chóng động viên nền kinh tế quốc dân để góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp về QP-AN</li> <li>- Vì vậy, phải kết hợp chặt chẽ giữa QP -AN với các hoạt động xây dựng đất nước và hoạt động đối ngoại</li> <li>- Nền QP - AN được xây dựng toàn diện theo hướng hiện đại là một tất yếu khách quan: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xây dựng QĐND - CAND từng bước hiện đại. Kết hợp xây dựng con người có giác ngộ chính trị, có tri thức với vũ khí trang bị kỹ thuật hiện đại</li> <li>+ Phát triển CNQP, từng bước trang bị hiện đại cho LLVT nhân dân</li> <li>+ Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển KT - XH với tăng cường QP - AN</li> </ul> </li> <li>- Hiện nay, Đảng và Nhà nước đang có những bước đi thích hợp bảo đảm cho nền QP-AN ngày càng tiên tiến tương xứng với khả năng kinh tế và tiềm lực KH-CN của đất nước</li> </ul> <p><b>* Nền QPTD gắn chặt với ANND</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nền quốc phòng và an ninh của chúng ta được xây dựng vững mạnh toàn diện để bảo vệ đất nước</li> <li>- Tuy nhiên, giữa hai lĩnh vực này lại khác nhau về cách tổ chức lực lượng và phương thức hoạt động cụ thể được phân công</li> <li>- Do đó, phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa QP-AN một cách thường xuyên và đồng bộ, được thể hiện trong những hoạch định chiến lược phát triển KT-XH trên phạm vi cả nước cũng như từng vùng, miền và các địa phương</li> </ul>	
--	--

**Câu 5 :**

<p><b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu khái niệm LLVTND. Nêu đặc điểm liên quan đến xây dựng LLVTND. Phân tích đặc điểm 3 và 4?</p>	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Khái niệm LLVT nhân dân</b></p> <p>LLVTND Việt Nam là các tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng Sản Việt Nam do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam quản lí, có nhiệm vụ “chiến đấu giành và giữ độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và những thành quả cách mạng, cùng toàn dân xây dựng đất nước. Là lực lượng xung kích trong khởi nghĩa toàn dân giành chính quyền, là lực lượng lòng cốt của QPTD và CTND”</p>	0,5 điểm
<p><b>Đáp án ý 2: Đặc điểm liên quan đến xây dựng LLVTND</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cả nước đang thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, trong khi CNDQ và các thế lực thù địch chống phá ta quyết liệt</li> <li>2. Xây dựng LLVTND trong điều kiện quốc tế đã thay đổi, có nhiều diễn biến phức tạp</li> <li>3. Sự nghiệp đổi mới đã tạo được nhiều thành tựu to lớn, đất nước ta bước sang thời kì đẩy mạnh CNH - HĐH và hội nhập kinh tế thế giới toàn diện hơn</li> </ol>	0,5 điểm

<p>4. Thực trạng của LLVT</p> <p><b>Đáp án ý 3: Phân tích đặc điểm 3 và 4</b></p> <p><b>Đặc điểm 3:</b> Sự nghiệp đổi mới đã tạo được nhiều thành tựu to lớn, đất nước ta bước sang thời kì đầy mạnh CNH - HĐH và hội nhập kinh tế thế giới toàn diện hơn</p> <p><b>- Thuận lợi cơ bản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiềm lực và vị thế của nước ta được tăng cường, Đảng ta có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đường lối độc lập tự chủ, sáng tạo. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. LLVT ta tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, nhân dân</li> <li>+ Có điều kiện phát huy những thuận lợi của nước ta trong các tổ chức ASEAN; APEC; WTO... để giữ vững môi trường hòa bình và phát triển kinh tế theo định hướng XHCN. Đó là nền tảng vững chắc để xây dựng LLVT nhân dân</li> </ul> <p><b>- Thách thức lớn</b></p> <p>Nước ta vẫn tồn tại những thách thức lớn được Đảng ta đề cập, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và thế giới</li> <li>+ Còn có những biểu hiện xa rời mục tiêu XHCN</li> <li>+ Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng</li> <li>+ Các thế lực thù địch gia tăng thực hiện chiến lược “DBHB”, BLLĐ với nước ta</li> <li>+ Hiện nay và trong những năm tới, nhu cầu đầu tư cho QP -AN, xây dựng LLVT ngày càng lớn và cấp thiết nhưng khả năng của nền kinh tế và ngân sách nhà nước là rất hạn hẹp</li> </ul> <p><b>Đặc điểm 4:</b> Thực trạng của LLVT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong những năm qua, LLVT đã có những bước trưởng thành lớn mạnh cả về bản lĩnh chính trị, chất lượng tổng hợp, trình độ chính quy, sức mạnh chiến đấu. LLVT thực sự là lực lượng nòng cốt đi đầu giải quyết nhiều nhiệm vụ khó khăn, phức tạp mà Đảng và Nhà nước giao cho</li> <li>- Coi trọng xây dựng nâng cao chất lượng của LLVTND cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức</li> <li>- Sự lãnh đạo của Đảng, quản lí nhà nước đối với LLVT nhân dân tiếp tục được tăng cường</li> <li>- LLVT thực sự làm nòng cốt cho toàn dân và tích cực tham gia vào việc thực hiện có kết quả nhiệm vụ phòng chống chiến lược “DBHB”, BLLĐ; bảo vệ vùng biển đảo, thềm lục địa và biên giới, làm thất bại nhiều âm mưu, hành động phá hoại của các thế lực thù địch, đồng thời có những đóng góp tích cực vào công cuộc phát triển KT -XH, đẩy mạnh CNH -HĐH đất nước</li> </ul> <p>Song trên thực tế cần tập trung tháo gỡ một số vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình độ lí luận, bản lĩnh chính trị, tính năng động, sáng tạo của không ít cán bộ, chiến sĩ chưa tương xứng với vị trí, yêu cầu, nhiệm vụ của LLVT trong cuộc đấu tranh BVTQ-XHCN</li> <li>- Về khả năng chiến đấu và trình độ SSCĐ của một số đơn vị còn có những mặt hạn chế, chưa đáp ứng được các tình huống phức tạp (nếu xảy ra)</li> <li>- Công tác huấn luyện, đào tạo cán bộ còn có những nội dung bất cập, chưa thật sát với nhiệm vụ và năng lực thực hành theo cương vị đảm nhiệm</li> <li>- Về trình độ chính quy của quân đội và công an chưa đáp ứng được yêu cầu tác chiến hiện đại</li> <li>- VKPT của LLVT còn lạc hậu và thiếu đồng bộ</li> </ul>	3,0 điểm
---	----------

**Câu 6 :**

<p><b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu khái niệm về quốc phòng toàn dân. Nêu các biện pháp chính xây dựng nền QPTD-ANND. Phân tích nội dung xây dựng thể trận QPTD-ANND vững chắc?</p>	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Khái niệm về quốc phòng toàn dân</b></p> <p>Quốc phòng toàn dân là nền quốc phòng mang tính chất “ Vì dân, do dân, của dân”, phát triển theo hướng toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự lực tự cường và ngày càng hiện đại, kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế với quốc phòng và an ninh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, do nhân dân làm chủ, nhằm giữ vững hoà bình, ổn định của đất nước, sẵn sàng đánh bại mọi hành động xâm lược và bạo loạn lật đổ của các thế lực đế quốc, phản động; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN</p>	1,0 điểm

<p><b>Đáp án ý 2: Các biện pháp chính xây dựng nền QPTD-ANND</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục quốc phòng, an ninh</li> <li>2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, trách nhiệm triển khai thực hiện của các cơ quan, tổ chức và nhân dân đối với xây dựng nền QPTD - ANND</li> <li>3. Nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân cho sinh viên trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân</li> </ol>	1,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 3: Phân tích nội dung xây dựng thể trận QPTD-ANND vững chắc</b></p> <p>* Khái niệm</p> <p>Thể trận QP - AN là sự tổ chức, bố trí lực lượng, tiềm lực mọi mặt của đất nước và của toàn dân trên toàn bộ lãnh thổ theo yêu cầu của QP-AN, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN</p> <p>* Nội dung biện pháp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân vùng chiến lược về QP - AN kết hợp với vùng kinh tế trên cơ sở quy hoạch các vùng dân cư theo nguyên tắc bảo vệ đi đôi với xây dựng đất nước</li> <li>- Xây dựng hậu phương, tạo chỗ dựa vững chắc cho thể trận QP- AN</li> <li>- Xây dựng KVPT tỉnh (TP) theo mục tiêu: “<i>Vững về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về QP -AN</i>” tạo nền tảng của thể trận QPTD-ANND. Triển khai các lực lượng trong thể trận</li> <li>- Tổ chức PTDS nhằm bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân khi tình huống chiến tranh xảy ra. Kết hợp cải tạo địa hình với xây dựng hạ tầng và các công trình QP-AN</li> </ul>	2,0 điểm

**Câu 7 :**

<p><b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu và làm rõ khái niệm CTND Việt Nam. Trình bày tính chất, đặc điểm của CTND bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN?</p>	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1:</b> Khái niệm CTND Việt Nam</p> <p>“Chiến tranh nhân dân Việt Nam là cuộc chiến tranh do nhân dân Việt Nam tiến hành một cách toàn diện nhằm giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc XHCN dưới sự lãnh đạo của ĐCSVN”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến tranh nhân dân xuất hiện từ lâu trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam qua các triều đại phong kiến tiến bộ, hoặc phát triển từ các cuộc khởi nghĩa của nông dân</li> <li>- Khác với chiến tranh thông thường, CTND Việt Nam lấy LLVT gồm 3 thứ quân làm nòng cốt cùng với toàn dân đứng lên đánh giặc</li> <li>- Vì thể CTND Việt nam có sức mạnh cực kỳ to lớn, có thể đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược của kẻ thù hung bạo, đông hơn, mạnh hơn mình</li> <li>- CTND Việt Nam đã kế thừa những tinh hoa quân sự của lịch sử nhân loại và phát triển sáng tạo thành NTQS độc đáo mang tính truyền thống của dân tộc Việt Nam, mà nổi bật là “cả nước một lòng chung sức đánh giặc”; “lấy nhỏ đánh lớn”, “lấy ít địch nhiều”, “lấy yếu chống mạnh”</li> <li>- Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kết hợp đúng đắn học thuyết Mác-Lênin về chiến tranh và quân đội với di sản NTQS truyền thống của dân tộc ta, đưa CTND Việt nam phát triển lên một trình độ mới, một chất lượng mới cao hơn, trở thành cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện, như lời đồng chí đại tướng Võ Nguyên Giáp nói: “Nếu như nói rằng ngày nay trong lĩnh vực quân sự có một phát minh lớn là phát minh ra vũ khí nguyên tử, thì còn một phát minh lớn hơn, vĩ đại hơn nhiều, đó là phát minh ra chiến tranh nhân dân”</li> </ul> <p><b>Đáp án ý 2:</b> Tính chất của CTND-BVTQ Việt Nam XHCN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện, lấy LLVT ba thứ quân làm nòng cốt, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam</li> <li>- Là cuộc chiến tranh chính nghĩa, tự vệ cách mạng, nhằm bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ nhân dân và mọi thành quả của cách mạng. Được nhân dân trong nước và nhân dân tiến bộ trên thế giới đồng tình ủng hộ</li> <li>- Là cuộc chiến tranh mang tính hiện đại (Hiện đại về VKTB, tri thức và NTQS)</li> </ul>	2,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 3:</b> Đặc điểm của CTND- BVTQ Việt Nam XHCN</p> <p>CTND Việt Nam có những đặc điểm chủ yếu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong bối cảnh quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ngờ và khó lường. Chúng ta tiến hành CTND-BVTQ nhằm góp phần thực hiện những mục tiêu lớn của thời đại là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội</li> <li>- CTND của ta mang tính độc lập, tự chủ, tự lực tự cường, dựa vào sức mình là chính, nhưng cũng cần có sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để đánh thắng chiến tranh xâm lược của kẻ thù.</li> </ul>	1,0 điểm

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu và làm rõ khái niệm CTND Việt Nam. Trình bày mục đích, đối tượng của CTND bảo vệ Tổ quốc?	4,0 điểm
---	----------

“Chiến tranh nhân dân Việt Nam là cuộc chiến tranh do nhân dân Việt Nam tiến hành một cách toàn diện nhằm giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam”

- Chiến tranh nhân dân xuất hiện từ lâu trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam qua các triều đại phong kiến tiến bộ, hoặc phát triển từ các cuộc khởi nghĩa của nông dân
- Khác với chiến tranh thông thường, CTND Việt Nam lấy LLVT gồm 3 thứ quân làm nòng cốt cùng với toàn dân đứng lên đánh giặc
- Vì thế CTND Việt nam có sức mạnh cực kỳ to lớn, có thể đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược của kẻ thù hung bạo, đông hơn, mạnh hơn mình
- CTND Việt Nam đã kế thừa những tinh hoa quân sự của lịch sử nhân loại và phát triển sáng tạo thành NTQS độc đáo mang tính truyền thống của dân tộc Việt Nam, mà nổi bật là “cả nước một lòng chung sức đánh giặc”, “lấy nhỏ đánh lớn”, “lấy ít địch nhiều”, “lấy yếu chống mạnh”
- Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kết hợp đúng đắn học thuyết Mác-Lênin về chiến tranh và quân đội với di sản NTQS truyền thống của dân tộc ta, đưa CTND Việt nam phát triển lên một trình độ mới, một chất lượng mới cao hơn, trở thành cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện, như lời đồng chí đại tướng Võ Nguyên Giáp nói: “Nếu như nói rằng ngày nay trong lĩnh vực quân sự có một phát minh lớn là phát minh ra vũ khí nguyên tử, thì còn một phát minh lớn hơn, vĩ đại hơn nhiều, đó là phát minh ra chiến tranh nhân dân”

nhằm: CTND Việt Nam là quá trình sử dụng tiềm lực của đất nước, nhất là tiềm lực QP-AN

- |   |          |
|---|----------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>+ đánh bại ý đồ xâm lược lật đổ của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam</li> <li>+ Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ ANQG; bảo vệ Đảng, nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, CNH, HĐH đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc; bảo vệ ANCT, trật tự ATXH và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng XHCN</li> </ul> | 1,0 điểm |
|---|----------|

Nam	+ CNĐQ và các thế lực thù địch có hành động phá hoại, xâm lược, lật đổ cách mạng Việt
-----	---

- |   |          |
|---|----------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hiện nay chúng thực hiện chiến lược “ Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ để xóa bỏ CNXH ở nước ta và sẵn sàng sử dụng LLVT hành động quân sự can thiệp khi có thời cơ</li> <li>+ Mục tiêu nhất quán của chúng là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của ĐCS Việt Nam và thiết lập chế độ chính trị TBCN do Mỹ và phương tây chi phối</li> </ul> | 1,0 điểm |
|---|----------|

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu khái niệm của CTND Việt Nam. Trình bày nội dung chủ yếu của CTND bảo vệ Tổ quốc?	4,0 điểm
--	----------

“Chiến tranh nhân dân Việt Nam là cuộc chiến tranh do nhân dân Việt Nam tiến hành một cách toàn diện nhằm giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam”

<p><b>Đáp án ý 2: Nội dung chủ yếu của CTND bảo vệ Tổ quốc</b></p> <p><b>1. Tổ chức thể trận CTND</b></p> <p><i>a. Khái niệm:</i>          Thể trận CTND là sự tổ chức và bố trí lực lượng để tiến hành chiến tranh và hoạt động tác chiến</p> <p><i>b. Cơ sở tổ chức thể trận CTND</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thể trận CTND phụ thuộc vào việc tổ chức, bố trí lực lượng lao động và dân cư trên từng địa bàn cụ thể và trên phạm vi cả nước, nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để đánh thắng kẻ thù xâm lược trong các tình huống</li> <li>- Thể trận CTND Việt Nam, tổ chức và bố trí rộng khắp trên cả nước nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Rộng khắp: Thực hiện cả nước là một chiến trường, ở đâu cũng có người đánh giặc, đánh bằng mọi loại vũ khí làm cho quân địch phải phân tán, dần mỏng để đối phó, làm cho quân địch mất quyền chủ động trong quá trình tác chiến, rơi vào trạng thái lúng túng, dẫn đến bị xa lầy</li> <li>+ Trọng tâm, trọng điểm: Tuy nhiên, bố trí thể trận rộng khắp nhưng không phải dàn đều mà phải tập trung có trọng điểm vào những hướng, mục tiêu chiến lược quan trọng, những địa bàn trọng yếu, hoặc nơi dự kiến mà địch sẽ tập trung lực lượng</li> </ul> </li> </ul> <p><i>c. Biện pháp</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực xây dựng KVPT tỉnh (thành phố) vững mạnh về mọi mặt với mục tiêu: “<i>Ổn định về chính trị, giàu về kinh tế và mạnh về QP -AN</i>”. Những KVPT này có khả năng độc lập tác chiến, vừa có thể kết hợp bộ đội chủ lực và đơn vị bạn đánh địch liên tục dài ngày</li> <li>- Liên kết các KVPT hình thành “<i>Thể trận làng nước</i>” mỗi người dân yêu nước là một chiến sỹ, mỗi làng xóm là một pháo đài, thực hiện cả nước đánh giặc với nhiều hình thức khác nhau, nhằm ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra</li> <li>- Khai thác có hiệu quả các yếu tố: đại hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn của từng vùng, miền trong xây dựng KVPT</li> </ul> <p><b>2. Tổ chức lực lượng CTND</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lực lượng CTND là toàn dân đánh giặc, đánh giặc một cách toàn diện, lấy LLVTND 3 thứ quân làm nòng cốt</li> <li>- Lực lượng toàn dân được tổ chức chặt chẽ thành: Lực lượng quần chúng rộng rãi và lực lượng quân sự. Hai lực lượng này luôn kết hợp chặt chẽ với nhau tạo nên sức mạnh tổng hợp</li> <li>- LLVTND được xây dựng vững mạnh toàn diện, coi trọng cả số lượng và chất lượng, trong đó lấy chất lượng làm chính, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở. LLVTND thực sự làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc</li> </ul> <p><b>3. Phối hợp chặt chẽ giữa chống quân địch tiến công từ bên ngoài vào với BLLĐ từ bên trong</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong cuộc chiến tranh xâm lược nước ta kẻ thù sẽ phối hợp giữa tiến công từ bên ngoài vào với hành động gây rối và bạo loạn lật đổ ở bên trong, đánh nhanh giải quyết nhanh, vì vậy buộc ta phải chủ động ngăn chặn ý đồ của chúng, không để kẻ địch cấu kết với nhau</li> <li>- Phải thường xuyên, chủ động chuẩn bị mọi mặt để có tiềm lực kinh tế, QP-AN vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, an ninh trật tự ngay từ trong địa phương, cơ sở. Chủ động ngăn chặn, đẩy lùi, dập tắt bạo loạn, gây rối ngay từ trong chứng nước, không để lan rộng, kéo dài, không để thù trong, giặc ngoài cấu kết với nhau</li> <li>- Các LLVT, các cấp địa phương, khi xác định quyết tâm chiến đấu, vạch kế hoạch, phương án tác chiến, phải đồng thời có quyết tâm, kế hoạch, phương án chống bạo loạn lật đổ</li> <li>- Các kế hoạch, phương án phải được thường xuyên quán triệt đến mọi người, có sự phối hợp chặt chẽ, cụ thể giữa các địa phương, ban ngành đoàn thể, các tổ chức quần chúng, các LLVT nhân dân</li> <li>- Tăng cường huấn luyện, luyện tập, diễn tập theo nhiều phương án, cách đánh khác nhau</li> </ul>	3,5 điểm
---	----------

#### Câu 10

<p><b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu khái niệm LLVT nhân dân. Nêu đặc điểm liên quan đến xây dựng LLVT nhân dân. Phân tích đặc điểm 1 và 2?</p>	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Khái niệm LLVT nhân dân</b></p> <p>LLVTND là các tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng Sản Việt Nam do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam quản lí, có nhiệm vụ: “chiến đấu giành và giữ độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và</p>	1,0 điểm



những thành quả cách mạng, cùng toàn dân xây dựng đất nước. Là lực lượng xung kích trong khởi nghĩa toàn dân giành chính quyền, là lực lượng lòng cốt của QPĐ và CTND”	
<p><b>Đáp án ý 2: Đặc điểm liên quan đến xây dựng LLVT nhân dân</b></p> <p>1. Cả nước đang thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, trong khi CNĐQ và các thế lực thù địch chống phá ta quyết liệt</p> <p>2. Xây dựng LLVTND trong điều kiện quốc tế đã thay đổi, có nhiều diễn biến phức tạp</p> <p>3. Sự nghiệp đổi mới đã tạo được nhiều thành tựu to lớn, đất nước ta bước sang thời kì đẩy mạnh CNH - HĐH và hội nhập kinh tế thế giới toàn diện hơn</p> <p>4. Thực trạng của LLVT</p>	1,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 3: Phân tích đặc điểm 1 và 2</b></p> <p><b>1. Cả nước đang thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, trong khi CNĐQ và các thế lực thù địch chống phá ta quyết liệt</b></p> <p>- Đất nước đã hoà bình thống nhất cùng đi lên CNXH với 2 nhiệm vụ chiến lược, đây là nhân tố thuận lợi cho xây dựng LLVT nhân dân</p> <p>+ Ta có điều kiện tập trung phát huy mọi nguồn lực, mọi tiềm lực của nhân dân, của cả nước để phát triển kinh tế thực hiện mục tiêu lý tưởng khát vọng của nhân dân, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, xây dựng thành công XHCN tươi đẹp trên đất nước ta</p> <p>+ Kinh tế phát triển, đời sống nhân dân ấm no sẽ tạo ra nhân tố tinh thần, của cải, cơ sở vật chất, tạo tiềm lực to lớn cho tăng cường củng cố quốc phòng, cho xây dựng phát triển LLVT ngày càng hùng mạnh để bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam XHCN</p> <p>+ Hai nhiệm vụ chiến lược có mối quan hệ chặt chẽ, tác động với nhau để cùng thực hiện mục tiêu “<i>dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh</i>”. Do đó trong khi chúng ta đặt trọng tâm vào xây dựng CNXH, không được một phút lơ là nhiệm vụ BVTQ</p> <p>- CNĐQ và các thế lực phản động đẩy mạnh chiến lược “DBHB” chống phá cách mạng</p> <p>+ Đây là một khó khăn lớn cho ta trong xây dựng LLVT nhân dân, vì chiến lược “DBHB” của CNĐQ luôn chống phá ta về mọi mặt, trong đó LLVT nhân dân là một trọng điểm, với mục tiêu là vô hiệu hóa, phi chính trị hóa LLVT nhân dân</p> <p>+ Do đó cần phải nắm chắc âm mưu, thủ đoạn chiến lược “DBHB” của địch để có kế hoạch phòng ngừa, bảo đảm xây dựng LLVTND vững mạnh về mọi mặt</p> <p><b>2. Xây dựng LLVTND trong điều kiện quốc tế đã thay đổi, có nhiều diễn biến phức tạp</b></p> <p>- Tình hình thế giới</p> <p>+ CNXH ở Đông Âu, Liên Xô sụp đổ, phong trào cách mạng giải phóng dân tộc trên thế giới gặp nhiều khó khăn. Sau sự kiện ngày 24/ 8/ 1991 so sánh tương quan LL đã có những bất lợi cho cách mạng nước ta</p> <p>+ Nhưng trên thế giới, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng chiến tranh cục bộ, xung đột dân tộc, chạy đua vũ trang, hoạt động khủng bố, tranh chấp biên giới, tài nguyên tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi với tính chất ngày càng phức tạp</p> <p>- Khu vực Đông Nam Á (ASEAN)</p> <p>+ Thay đổi cơ bản, từ đối đầu sang hợp tác hình thành 1 ASEAN đoàn kết, thống nhất</p> <p>+ Nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nhân tố mất ổn định ( tranh chấp lợi ích trên biển, đảo, chủ quyền đất liền). Những yếu tố bất ổn đó dễ bị các nước lớn chi phối, lôi kéo sẽ nảy sinh mất đoàn kết</p> <p>- Quan hệ Việt Nam với quốc tế</p> <p>+ Đã có sự thay đổi căn bản, Đảng ta khẳng định: “ Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”</p>	2,0 điểm

**Câu 11:**

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) trình bày phương hướng xây dựng LLVT nhân dân ?	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Phương hướng chung</b></p> <p>Nghị quyết đại hội Đảng khoá XI xác định: “Xây dựng QĐND, CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, nhà nước và nhân dân, được nhân dân tin yêu. Xây dựng QĐND với số quân thường trực hợp lý, có sức chiến đấu cao; lực lượng DBĐV hùng hậu, DQTV rộng khắp, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống. Xây dựng lực lượng CAND vững mạnh toàn diện...”. Đây là cơ sở để xác định phương hướng xây dựng LLVT</p> <p><b>Đáp án ý 2: Phương hướng cụ thể</b></p>	0,5 điểm

<p><b>a. Xây dựng quân đội, công an nhân dân theo hướng cách mạng chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.</b></p> <p>- <i>Cách mạng:</i></p> <p>Đây là vấn đề cơ bản hàng đầu trong nhiệm vụ xây dựng quân đội, công an của Đảng trong mọi giai đoạn cách mạng hiện nay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xây dựng bản chất giai cấp công nhân cho QĐ-CA, làm cho lực lượng này tuyệt đối trung thành với Đảng, TQ, ND. Sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng kẻ thù trong mọi tình huống. Bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của TQ</li> <li>+ Chấp hành nghiêm mọi đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, kỷ luật của quân đội, công an</li> <li>+ Kiên định mục tiêu lý tưởng XHCN, vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của Đảng, nhà nước, nhân dân giao cho</li> <li>+ Có tinh thần đoàn kết quân dân, đoàn kết nội bộ, đoàn kết quốc tế tốt</li> <li>+ Có ý thức tổ chức kỷ luật, tự giác, nghiêm minh, tính dân chủ rộng rãi</li> </ul> <p>- <i>Chính quy:</i></p> <p>Là thực hiện thống nhất về mọi mặt (tổ chức, biên chế, trang bị). Dựa trên các chế độ, điều lệnh quy định, đưa mọi hoạt động của QĐ-CA vào nề nếp. Nhằm thống nhất ý chí và hành động về chính trị, tư tưởng và tổ chức của QĐ-CA để tăng cường sức mạnh chiến đấu tổng hợp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thống nhất về bản chất cách mạng, ý chí quyết tâm, mục tiêu chiến đấu</li> <li>+ Thống nhất về nguyên tắc xây dựng QĐ-CA về tổ chức, biên chế, trang bị</li> <li>+ Thống nhất về quan điểm tư tưởng quân sự, nghệ thuật quân sự, phương pháp huấn luyện, giáo dục</li> <li>+ Thống nhất về tổ chức thực hiện chức trách, nề nếp, chế độ chính quy, quản lý con người, quản lý trang bị</li> </ul> <p>- <i>Tinh nhuệ:</i></p> <p>Biểu hiện hiệu quả hoạt động của QĐ-CA trên các lĩnh vực</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tinh nhuệ về chính trị: Đứng trước diễn biến của tình hình, có khả năng phân tích và kết luận chính xác đúng, sai. Từ đó có thái độ xử lý đúng đắn</li> <li>+ Tinh nhuệ về tổ chức: Tổ chức gọn, nhẹ nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao</li> <li>+ Tinh nhuệ về kỹ chiến thuật: Phải giỏi sử dụng các loại binh khí kỹ thuật hiện có, biết sử dụng trang bị vũ khí hiện đại. Giỏi các cách đánh, vận dụng mưu trí, sáng tạo các hình thức chiến thuật, giỏi vận động nhân dân và bảo vệ nhân dân</li> </ul> <p>- <i>Từng bước hiện đại:</i></p> <p>Đi đôi với chính quy, tinh nhuệ, phải từng bước hiện đại hóa về trang bị, vũ khí, đó là một tất yếu nhằm nâng cao sức mạnh chiến đấu của QĐ-CA</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xây dựng, rèn luyện cán bộ, chiến sĩ QĐ-CA có bản lĩnh trí tuệ và năng lực hành động, đáp ứng yêu cầu tác chiến hiện đại</li> <li>+ Xây dựng đầy đủ các thành phần của các quân binh chủng, có trang bị vũ khí cho các QBC ngày càng hiện đại, đáp ứng yêu cầu tác chiến của chiến tranh</li> <li>+ Có NTQS-KHQs hiện đại. Hiện đại hoá ngành công nghiệp quốc phòng để nghiên cứu chế tạo vũ khí kết hợp sửa chữa, cải tiến VKTB hiện có và mua sắm VKTB cần thiết để từng bước hiện đại QĐ-CA</li> </ul> <p>Những nội dung trên là cả một quá trình phấn đấu lâu dài mới đạt được, hiện nay ta phải thực hiện bước đi “từng bước”, nghĩa là phải dần dần bằng khả năng của nền kinh tế và trình độ khoa học của đất nước</p> <p><b>b. Xây dựng lực lượng DBĐV hùng hậu, được huấn luyện và quản lý tốt, bảo đảm khi cần thiết có thể động viên nhanh theo kế hoạch</b></p> <p><b>c. Xây dựng DQTV vững mạnh, rộng khắp, lấy chất lượng làm chính</b></p> <p>- Năm 1990 chính phủ đã ban hành điều lệ DQTV; nhà nước đã xây dựng và công bố pháp lệnh DQTV năm 2004. Đây là sự thể chế hóa đường lối quan điểm của Đảng về nhiệm vụ xây dựng LLVTND</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng LLDQTV phải vững mạnh, rộng khắp ở tất cả các xã phường, các cơ quan, xí nghiệp, thực hiện ở đâu có dân là có LLDQTV. Nhưng xây dựng phải có trọng tâm, trọng điểm phù hợp nhiệm vụ tác chiến ở từng khu vực, từng vùng</li> <li>- Xây dựng LLDQTV phải đảm bảo đủ cả số lượng, chất lượng, có đầy đủ thành phần, nhưng phải lấy chất lượng làm chính. Được đào tạo, huấn luyện thiết thực, hiệu quả. Thực hiện tốt chính sách đối với DQTV</li> </ul>	<p>3,5 điểm</p>
--	-----------------

**Câu 12**

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu khái niệm và phân tích cơ sở lý luận về kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường củng cố QP - AN trong giai đoạn hiện nay?	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Khái niệm</b></p> <p>Kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường củng cố QP - AN ở nước ta là hoạt động tích cực, chủ động của Nhà nước và nhân dân trong việc gắn kết chặt chẽ hoạt động KT - XH, QP - AN trong một chỉnh thể thống nhất trên phạm vi cả nước cũng như ở từng địa phương, thúc đẩy nhau cùng phát triển, góp phần tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN</p>	0,5 điểm
<p><b>Đáp án ý 2: Cơ sở lý luận về kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường củng cố QP - AN trong giai đoạn hiện nay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh tế, quốc phòng, an ninh là những mặt hoạt động cơ bản của mỗi quốc gia, dân tộc độc lập có chủ quyền. Mỗi lĩnh vực có mục đích, cách thức hoạt động và chịu sự chi phối của hệ thống quy luật riêng, song giữa chúng lại có mối quan hệ, tác động qua lại lẫn nhau. Trong đó, kinh tế là yếu tố quyết định đến QP-AN; ngược lại, QP-AN cũng có tác động tích cực trở lại với kinh tế, bảo vệ và tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế phát triển</li> <li>- Kinh tế quyết định đến nguồn gốc ra đời, sức mạnh của QP-AN. Lợi ích kinh tế, suy đến cùng là nguyên nhân làm nảy sinh các mâu thuẫn và xung đột xã hội. Để giải quyết mâu thuẫn đó, phải có hoạt động QP-AN <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản chất của chế độ KT-XH quyết định đến bản chất của QP-AN</li> <li>+ Tăng cường sức mạnh QP-AN vì mục đích bảo vệ và đem lại lợi ích cho mọi thành viên trong xã hội là do bản chất của chế độ KT-XH xã hội chủ nghĩa quy định</li> <li>+ Tăng cường sức mạnh QP-AN vì mục đích bảo vệ lợi ích cho giai cấp tư sản cầm quyền, thực hiện chiến tranh xâm lược là do bản chất của chế độ KT-XH tư bản chủ nghĩa quyết định</li> </ul> </li> <li>- Kinh tế còn quyết định đến việc cung cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, số, chất lượng nguồn nhân lực cho hoạt động QP-AN, qua đó quyết định đến tổ chức biên chế của LLVT; quyết định đến đường lối chiến lược QP-AN, đến hoạt động của QP-AN. Ph.Ăng ghen đã khẳng định : “Không có gì phụ thuộc vào kinh tế tiên quyết hơn là chính quân đội và hạm đội ”; “Thắng lợi hay thất bại của chiến tranh đều phụ thuộc vào điều kiện kinh tế”. Vì vậy, để xây dựng QP-AN vững mạnh phải xây dựng, phát triển kinh tế</li> <li>- QP-AN không chỉ phụ thuộc vào kinh tế mà còn tác động trở lại với KT-XH trên cả góc độ tích cực và tiêu cực <ul style="list-style-type: none"> <li>+ QP-AN vững mạnh sẽ tạo môi trường hòa bình, ổn định lâu dài, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển KT-XH. Quá trình thực hiện nhiệm vụ QP-AN trong thời bình, ở mức độ nhất định cũng có tác dụng kích thích kinh tế phát triển</li> <li>+ Hoạt động QP-AN tiêu tốn đáng kể một phần nguồn nhân lực, vật lực, tài chính của xã hội, do đó sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của nền kinh tế. Hoạt động QP-AN còn có thể dẫn đến hủy hoại môi trường sinh thái, để lại hậu quả nặng nề cho nền kinh tế, nhất là khi chiến tranh xảy ra</li> </ul> </li> </ul> <p>Tóm lại, kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN là một tất yếu khách quan. Đó không phải là quy luật riêng của cách mạng XHCN, cũng không phải là vấn đề riêng của Việt Nam mà nó là quy luật lịch sử được thực hiện trong mọi quốc gia độc lập, có chủ quyền</p>	3,5 điểm

**Câu 13**

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu giải pháp kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường củng cố QP - AN. Phân tích giải pháp 1 và 2?	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Giải pháp kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường củng cố QP - AN</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tăng cường sự lãnh đạo của đảng và hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng,an ninh</li> <li>2. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng-an ninh cho các đối tượng</li> <li>3. Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng,an ninh trong tình hình mới</li> <li>4. Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng- an ninh trong tình hình mới</li> <li>5. Củng cố kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng,</li> </ol>	1,0 điểm

an ninh các cấp	
<p><b>Đáp án ý 2: Phân tích giải pháp 1 và 2</b></p> <p><b>Giải pháp 1: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ đảng trong việc kết hợp được thể hiện ở chỗ : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thường xuyên nắm vững chủ trương đường lối của Đảng, kịp thời đề ra những quyết định lãnh đạo ngành, địa phương mình, thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN một cách đúng đắn</li> <li>+ Gắn chủ trương lãnh đạo với tăng cường kiểm tra việc thực hiện của chính quyền, đoàn thể, các tổ chức kinh tế thực hiện chủ trương đường lối về kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN</li> <li>+ Tổ chức tốt việc sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời để bổ sung chủ trương và chỉ đạo thực tiễn thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN ở ngành, địa phương thuộc phạm vi lãnh đạo của các cấp uỷ đảng</li> </ul> </li> <li>- Để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp trong kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường, củng cố QP-AN phải : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Từng cấp phải làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và nghị định 119/2004/NĐ-CP của Chính Phủ đã ban hành ngày 11/5/2004</li> <li>+ Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các quy hoạch, kế hoạch kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN ở ngành, bộ, địa phương, cơ sở của mình dài hạn và hàng năm</li> <li>+ Đổi mới nâng cao quy trình, phương pháp quản lý, điều hành của chính quyền các cấp từ khâu lập quy hoạch, kế hoạch, nắm tình hình, thu thập xử lý thông tin, định hướng hoạt động, tổ chức hướng dẫn chỉ đạo cấp dưới và kiểm tra ở mọi khâu, mọi bước của quá trình thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN ở ngành, địa phương mình</li> </ul> </li> </ul> <p><b>Giải pháp 2. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN cho các đối tượng</b></p> <p>Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu và đang là đòi hỏi cấp thiết đối với cán bộ và nhân dân cả nước ta hiện nay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đối tượng bồi dưỡng</i> : Phải phổ cập kiến thức QP-AN cho toàn dân, nhưng trước hết phải tập trung vào đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp, các bộ, ngành, đoàn thể từ trung ương đến địa phương, cơ sở</li> <li>- <i>Nội dung bồi dưỡng</i> : Phải căn cứ vào đối tượng, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra để chọn lựa nội dung, chương trình bồi dưỡng cho phù hợp và thiết thực, nhằm nâng cao cả kiến thức, kinh nghiệm và năng lực thực tiễn sát với cương vị đảm nhiệm với từng loại đối tượng và quần chúng nhân dân</li> <li>- <i>Hình thức bồi dưỡng</i> : Phải kết hợp bồi dưỡng tại trường với tại chức, kết hợp lý thuyết với thực hành. Thông qua sinh hoạt chính trị, qua các cuộc diễn tập thực nghiệm, thực tế ở các bộ, ngành, địa phương cơ sở để nâng cao hoàn thiện sự hiểu biết và năng lực tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ và của toàn dân, toàn quân về kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN trong tình hình mới</li> </ul>	3,0 điểm

#### Câu 14

<p><b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu giải pháp kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường củng cố QP – AN. Phân tích giải pháp 3 và 4?</p>	4,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 1: Giải pháp kết hợp phát triển KT - XH với tăng cường củng cố QP - AN</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tăng cường sự lãnh đạo của đảng và hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh</li> <li>2. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng-an ninh cho các đối tượng</li> <li>3. Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong tình hình mới</li> <li>4. Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng- an ninh trong tình hình mới</li> <li>5. Củng cố kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng, an ninh các cấp</li> </ol>	1,0 điểm
<p><b>Đáp án ý 2: Phân tích giải pháp 3 và 4</b></p> <p><b>Giải pháp 3: Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN trong tình hình mới</b></p>	3,0 điểm

<p>- Hiện nay, nước ta đã và đang xây dựng chiến lược phát triển KT-XH gắn với tăng cường củng cố QP-AN đến năm 2020. Thực tiễn cho thấy, sự vận dụng tính quy luật kinh tế, QP, AN và quán triệt quan điểm kết hợp của Đảng đã đề ra còn nhiều mâu thuẫn và bất cập do thiếu định hướng chiến lược cơ bản cả ở tầm vĩ mô và vi mô</p> <p>- Vì vậy, muốn kết hợp ngay từ đầu và trong suốt quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước một cách cơ bản và thống nhất trên phạm vi cả nước và từng địa phương, phải tiếp tục xây dựng và hoàn chỉnh các quy hoạch và kế hoạch chiến lược tổng thể quốc gia về kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố QP-AN</p> <p>- Trong đó phải có sự phối hợp đồng bộ giữa các bộ, ngành, địa phương từ khâu khảo sát, đánh giá các nguồn lực (cả bên trong và bên ngoài). Trên cơ sở đó xác định mục tiêu, phương hướng phát triển và đề ra các chính sách đúng đắn, như: chính sách khai thác các nguồn lực; chính sách đầu tư và phân bổ đầu tư; chính sách điều động nhân lực, bố trí dân cư; chính sách ưu đãi khoa học và công nghệ...</p> <p><b>Giải pháp 4: Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến việc thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN trong tình hình mới</b></p> <p>- Mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến kết hợp xây dựng đất nước và BVTQ, kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN đều phải được thể chế hoá thành luật pháp, pháp lệnh, nghị định,... một cách đồng bộ, thống nhất để quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu lực và hiệu quả trong cả nước</p> <p>- Đảng và Nhà nước phải có chính sách khai thác các nguồn lực và vốn đầu tư cả trong và ngoài nước để thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường đầu củng cố QP-AN; nhất là đối với các công trình trọng điểm, ở những địa bàn chiến lược trọng yếu như miền núi, biên giới và hải đảo</p> <p>- Việc xác lập cơ chế chính sách, bảo đảm ngân sách cho kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN cần được xây dựng theo quan điểm QPTD, ANND. Việc phân bổ ngân sách đầu tư cho kết hợp phát triển KT-XH gắn với tăng cường củng cố QP-AN phải theo hướng tập trung cho những mục tiêu chủ yếu, những công trình có tính lưỡng dụng cao, đáp ứng cả cho sự phát triển KT-XH và củng cố QP-AN trước mắt cũng như lâu dài</p> <p>- Phải có chính sách khuyến khích lợi ích vật chất và tinh thần đối với các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư (cả trong và ngoài nước) có các đề tài khoa học, các dự án công nghệ sản xuất, xây dựng có hiệu quả cao phục vụ sự nghiệp xây dựng và BVTQ-XHCN trong thời kì mới</p>	
---	--

### Câu 15

<p><b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) nêu nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta. Phân tích nội dung nghệ thuật “CTND, thực hiện toàn dân đánh giặc”. Lấy ví dụ thực tiễn làm rõ?</p>	<p>4,0 điểm</p>
<p><b>Đáp án ý 1: Nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư tưởng chỉ đạo tác chiến</li> <li>- Về mưu kế đánh giặc</li> <li>- Nghệ thuật CTND, thực hiện toàn dân đánh giặc</li> <li>- Nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh</li> <li>- Nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao, binh vận.</li> <li>- Về nghệ thuật tổ chức và thực hành các trận đánh lớn.</li> </ul>	<p>1,0 điểm</p>
<p><b>Đáp án ý 2: Phân tích nội dung nghệ thuật “CTND, toàn dân đánh giặc”?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện toàn dân đánh giặc, cả nước đánh giặc là một trong những nét độc đáo trong NTQS của Ông cha ta, được thể hiện cả trong khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng</li> <li>- Nét độc đáo trong đó xuất phát từ lòng yêu nước, thương nòi của nhân dân ta, từ tính chất tự vệ, chính nghĩa của các cuộc kháng chiến. Khi có kẻ thù xâm lược thì “vua tôi đồng lòng, anh em hoà mục, cả nước chung sức, trăm họ là binh”, giữ vững quê hương, bảo vệ xã tắc</li> <li>- Từ lời thề chính nghĩa của Hai Bà Trưng và nghĩa quân: “một xin rửa sạch nước thù; Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng...”, đến Hịch tướng sĩ; Bình Ngô đại cáo với tư tưởng: “lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo”. NTQS Việt Nam đã liên tục phát triển dựa trên nền tảng của CTND, thực hiện tốt đối yếu thành mạnh, kết hợp lực, thế, thời, mưu nhằm giành và giữ độc lập chủ quyền cho đất nước</li> <li>- Nội dung cơ bản của CTND, toàn dân đánh giặc là: “Mỗi người dân là một người lính, mỗi thôn xóm, bản làng là một pháo đài diệt giặc. Cả nước là một chiến trường, tạo ra thế trận CTND liên hoàn, vững chắc làm cho địch đông mà hoá ít, mạnh mà hoá yếu, rơi vào trạng thái bị động, lúng túng và bị sa lầy ”</li> <li>- Trong quá trình đánh giặc ông cha ta đã tận dụng địa hình, xây dựng thế trận làng nước</li> </ul>	<p>2,0 điểm</p>

vững chắc, kết hợp nhiều thứ quân, vận dụng sáng tạo nhiều hình thức và quy mô tác chiến để đánh giặc như: P/ngự sông Như Nguyệt, phục kích Chi Lăng, phản công Chương Dương Hàm tử, tiến công Ngọc Hồi, Đống Đa...	1,0 điểm
<b>Đáp án ý 3: Lấy ví dụ</b>	

**Câu 16:**

<b>Câu hỏi:</b> Anh (chị) Nêu nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta. Phân tích nội dung nghệ thuật “Lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh”. Lấy ví dụ thực tiễn làm rõ?	4,0 điểm
<b>Đáp án ý 1: Nêu nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta.</b> - Tư tưởng chỉ đạo tác chiến - Về mưu kế đánh giặc - Nghệ thuật CTND, thực hiện toàn dân đánh giặc - Nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh - Nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao, binh vận - Về nghệ thuật tổ chức và thực hành các trận đánh lớn	1,0 điểm
<b>Đáp án ý 2: Phân tích nội dung nghệ thuật “Lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh”. Lấy ví dụ thực tiễn làm rõ?</b> - Đây là nét đặc sắc và tất yếu trong NTQS của ông cha ta, khi dân tộc ta phải chống lại quân xâm lược có quân số, VKTB lớn hơn chúng ta nhiều lần. Nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh là sản phẩm của “thế” thắng “lực” - Quy luật của chiến tranh là mạnh được yếu thua, nhưng từ trong thực tiễn chống giặc ngoại xâm, ông cha chúng ta đã sớm xác định đúng về sức mạnh trong chiến tranh, đó là sức mạnh tổng hợp của nhiều yếu tố, sức mạnh luôn chuyển hóa, phát triển chứ không đơn thuần là sự so sánh hơn, kém về quân số, trang bị của mỗi bên tham chiến. Nghệ thuật này thể hiện trong lịch sử như sau: + Để chống lại 30 vạn quân Tống năm 1077, với số quân khoảng 10 vạn, nhà Lý đã tận dụng được ưu thế của địa hình và các yếu tố khác để tạo ra sức mạnh hơn địch và đánh thắng địch + Nhà Trần có khoảng 15 vạn quân (cao nhất 30 vạn) đã đánh bại 60 vạn quân Nguyên - Mông lần thứ hai, và khoảng 50 vạn lần thứ ba. Vì nhà Trần đã “lấy đoản binh để chế trường trận” để hạn chế sức mạnh của địch, trước thế địch mạnh đã rút lui để bảo toàn lực lượng, thực hiện kế “thanh dã” và phát động toàn dân đánh giặc, tạo thời cơ phản công giành thắng lợi + Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn của Lê Lợi - Nguyễn Trãi, số quân lúc cao nhất có khoảng 10 vạn, nhưng đã đánh bại 80 vạn quân Minh xâm lược. Bởi vì Lê Lợi - Nguyễn Trãi đã vận dụng mưu kế “tránh thế ban mai, đánh lúc chiều tà”, thực hiện cách đánh “vây thành để diệt viện” và triệt để tận dụng yếu tố thiên thời, địa lợi, nhân hòa trong đánh giặc + Cuộc khởi nghĩa Tây Sơn, quân ta chỉ có 10 vạn, đã quét sạch 29 vạn quân Thanh ra khỏi bờ cõi. Bởi vì Nguyễn Huệ đã thực hiện cách đánh táo bạo, thần tốc bất ngờ trong trận quyết chiến lược ở Ngọc Hồi, Đống Đa, được ví như: “tướng như trên trời rơi xuống, quân như dưới đất chui lên” làm cho Tôn Sĩ Nghị dù còn đủ quân hùng, tướng mạnh mà trở tay không kịp	3,0 điểm